

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 83/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
 - * *Người yêu cầu:*
 - Ông Nguyễn Văn C; sinh năm: 1993; Nơi cư trú: số 85 Lê Cảnh T, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.
 - Bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: số 185 T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 5 năm 2023, người yêu cầu là ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T kết hôn năm 2017 hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng (giấy đăng ký kết hôn số 113 ngày 10.7.2017). Trong quá trình chung sống vợ chồng ông bà đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình quá khác biệt, không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên bất hòa. Hiện tại ông bà đã sống ly thân nhau, cả hai ông bà đều xác định không

còn tình cảm gì với nhau và đã thống nhất thuận tình ly hôn nên ông bà cùng yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của hai vợ chồng.

[2] Về con chung: ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 15/7/2018. Ly hôn ông bà T hoà thuận giao con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung của ông bà đủ 18 tuổi, ông C không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T khẳng định vợ chồng không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T khẳng định vợ chồng không có nợ chung.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình: 300.000 đồng, ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 03681 ngày 24/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của hai ông bà là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 113, do Ủy ban nhân dân phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 10.7.2017).

* Về con chung: ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 15/7/2018. Ly hôn ông bà T hoà thuận giao con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung của ông bà đủ 18 tuổi, ông C không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm. Khi cần thiết vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản chung: ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T khẳng định vợ chồng không có tài sản chung.

* Về nợ chung: ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T khẳng định vợ chồng không có nợ chung.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: 300.000 đồng, ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ T mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 03681 ngày 24/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDQ. S;
- Các đương sự;
- CC THADSQ. S;
- UBND phường N,
quận S, TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa